TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày 18- 9- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Giao Hưởng.

Ông Nguyễn Khánh Duy.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn T - Sinh năm: 1992.

Trú tại: Xóm 8, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Ngọc C - SN: 1966; Con bà: Nguyễn Thị N - SN: 1968. Gia đình có 03 anh em, T là con thứ 1. Vợ con: chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/6/2018 bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định số 14/2018/QĐ-TA ngày 15/6/2018 của TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/7/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

2. Trần Văn Đ - Sinh năm: 1988.

Trú tại: Xóm 5, thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn N (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H - SN: 1968. Gia đình có 03 anh em, Đ là con thứ 1. Vợ: Ngô Thị S - SN:1993, có một con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/8/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Ông Hà Quang T** (Trưởng tộc họ Hà) – Sinh năm: 1933.

Địa chỉ: Xóm 8, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền mua ma túy sử dụng nên T nảy sinh ý định trộm cắp quả chuông bằng đồng của dòng họ Hà tại xóm 8 thôn Quỹ Thượng, xã Trực Hưng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định bán lấy tiền. Khoảng 03h sáng ngày 11/6/2018 T dùng chiếc đục sắt bị gãy 01 phần lưỡi, phần còn lại khoảng 3cm đục bẩy tung khuy khóa cửa từ đường lấy trộm quả chuông. Sau khi lấy được quả chuông T ném chiếc đục xuống ao gần từ đường và đem quả chuông cất giấu ở bụi cây chuối khu vực nhà văn hóa xóm 7 thôn Quỹ Thượng xã Trực Hưng. Cất giấu xong T đi bộ đến nhà Trần Văn Đ là bạn cùng nghiện ma túy. T nói với Đ về việc mình đã trộm cắp quả chuông, muốn Đ tìm chỗ bán lấy tiền mua ma túy sử dụng chung. Đ đồng ý và lấy xe máy Vision BKS 18B2-122.22 của vợ là chị Ngô Thị S đi đến nhà chị Vũ Thị L ở xóm 6 thôn H làm nghề buôn bán đồng nát để hỏi bán quả chuông. T và Đ mang quả chuông đến nhà chị L để lại đây và vay chị La 400.000 đồng và xin thêm 5.000 đồng. Chị L đồng ý. Số tiền 400.000 đồng T và Đ sang cầu Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng mua 02 tép ma túy đem về cầu Đông Thụ xã Trực Thuận sử dụng. Sau đó Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 21/6/2018 Hà Văn T bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 26/7/2018 cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà ra quyết định tạm đình chỉ chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo đề nghị của CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh để phục vụ điều tra hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/6/2018.

Ngày 12/6/2018 chị L tự nguyện giao nộp quả chuông cho cơ quan CSĐT.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh kết luận quả chuông bằng đồng có giá trị 2.304.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại quả chuông cho dòng họ Hà, đại diện là ông Hà Quang T – trưởng tộc đã nhận lại và không yêu cầu T bồi thường thêm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T và Đ tại cầu xã Nghĩa Thái huyện Nghĩa Hưng, CQĐT tiếp tục xác minh và xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối với chị Vũ Thị L đồng ý cho T gửi quả chuông đồng ở nhà mình và cho T vay 405.000 đồng nhưng chị L không biết quả chuông do T trộm cắp mà có nên

không phạm tội. Gia đình T và gia đình Đ đã trả lại chị L số tiền 405.000 đồng, chị L không có yêu cầu khác.

Đối với chiếc xe mô tô BS 18B2-122.22 là của chị Ngô Thị S, do Đ tự ý lấy đi, CQĐT không thu giữ và giao lại cho chị S sử dụng.

Đối với chiếc đục sắt, T đã vứt xuống ao gần đó, cơ quan CSĐT- Công an huyện Trực Ninh đã tổ chức mò tìm nhưng không thấy để thu giữ.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn T, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-KSĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều173 BLHS năm 2015, truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 điều 323 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Hà Văn T và Trần Văn Đ khai nhận có hành vi phạm pháp luật của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 LBHS năm 2015, đề nghị xử phạt Hà Văn T mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 323 BLHS năm 2015, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 LBHS năm 2015, đề nghị xử phạt Trần Văn Đ mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ. HĐXX đã đủ cơ sơ khẳng định: Ngày 11/6/2018 Hà Văn T có hành vi lén lút dùng đục sắt phá cửa từ đường dòng họ Hà lấy 01 quả chuông đồng trị giá 2.304.000 đồng. Hà Văn T và Trần Văn Đ đưa quả chuông đến nhà chị Vũ Thị La là người buôn đồng nát gửi lại và vay của chị L 405.0000 đồng đi mua ma túy sử dụng.

Như vậy hành vi của Hà Văn T bị VKSND huyện Trực Ninh truy tố về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS và Trần Văn Đ bị truy tố về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 điều 323 BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của công dân, xâm phạm đến sự an toàn trật tự chung của xã hội, gây mất ổn định tại địa phương. Vì vậy để đảm bảo trật tự pháp luật, răn đe phòng ngừa chung tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn và phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm T nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt Hà Văn T 18 **(Mười tám)** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 7 năm 2018.

3. Căn cứ khoản 1 điều 323; điểm i, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Văn Đ 12 **(Mười hai)** tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 8 năm 2018.

4. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đồng, Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND Huyện Trực Ninh (2 bản) .
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã Trực Hưng (1 bản)
- Bị cáo, người bị hại : (1 bản).
- Lưu HSVA (2 bản); Lưu : VP.